

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 182/2020/HSST
Ngày 11/11/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Cự
2. Ông Lương Văn Thoại

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa ra xét xử số 169/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Minh T, sinh năm 1964; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Ngô Văn S; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị Hồng L sinh năm 1968; Có 01 con sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/5/2020, tạm giữ từ ngày 26/5/2020 đến ngày 04/6/2020 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1980

Trú tại: xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Ngân Văn R, sinh năm 1996

Trú tại: xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Minh T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 25/5/2020, Ngô Minh T thuê xe ôm chở đến khu vực Đ, Từ Ninh mua của 01 nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói heroine với giá 600.000 đồng. Mua xong, T tiếp tục thuê xe ôm chở về nhà tại địa chỉ Thôn 6, huyện G, Hà Nội. Tại đây, T dùng dao tem chia nhỏ gói ma túy mà T vừa mua xong thành 9 gói nhỏ nhằm mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang hít heroine tại nhà thì có Ngân Văn R và Nguyễn Văn T1 đến hỏi mua mỗi người 200.000đ ma túy heroine. T trả lời là “không có”. Song, do trước đây R và T1 đều đã từng mua ma túy của T 2 lần nên R và T1 tiếp tục ở lại nài nỉ T bán ma túy cho. Đúng lúc đó, tổ công tác công an xã Đ đã đến kiểm tra thu giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nhỏ bọc giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng.
- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, kích thước 7 x 6cm đã bóc 1 đầu. Bên trong có chứa 08 gói nhỏ đều bọc bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Minh T.

- Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Văn T1.

- Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng thu giữ của Ngân Văn R.

Tại Bản Kết luận giám định số 4155/KLGD-PC09 ngày 01/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội (BL 21) kết luận:

- Tang vật thu giữ tại ghế trong nhà Ngô Minh T: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói là ma túy loại heroine, khối lượng 0,015 gam.

- Tang vật Ngô Minh T tự nguyện giao nộp: Chất bột màu trắng bên trong 08 gói đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,871 gam.

Ngày 26/5/2020, Cơ quan CSĐT – Công an huyện G khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Minh T tại thôn 6, huyện G, Hà Nội nhưng không phát hiện và thu giữ đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Ngoài ra, Ngô Minh T còn khai nhận: T bắt đầu bán ma túy từ khoảng giữa tháng 5/2020 cho các đối tượng không rõ tên, tuổi địa chỉ. Số tiền thu lời từ việc bán ma túy cho những người này, T không xác định được. Vào ngày 24/5/2020, R và T1 cùng nhau đến nhà T hỏi mua ma túy để sử dụng cho bản thân. R đưa cho số tiền 200.000 đồng, T1 cầm số tiền này và bỏ thêm 200.000 đồng của T1 vào rồi đưa cho T. T cầm số tiền 400.000 đồng của T1 và R rồi đưa cho T1 02 gói ma túy heroine. Sau đó T1 và R chia nhau mỗi người 01 gói ma túy và đi ra khỏi nhà T. Số ma túy trên T1 và R đều đã sử dụng hết. Tiếp đó, vào khoảng 11 giờ ngày 25/5/2020, cũng với hành vi như trên, T đã bán cho T1 và R mỗi người một gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lời khai của Ngân Văn R và Nguyễn Văn T1 là phù hợp với Ngô Minh T, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi của Ngân Văn R và Nguyễn Văn T1 qua xét nghiệm đều dương tính với ma túy Heroine, bản thân T1 và R cũng thừa nhận có sử dụng ma túy và nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là sai, vi phạm pháp luật nhưng do nhu cầu sử dụng của cá nhân nên vẫn cố ý vi phạm. Do đó, Công an huyện G đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T1 và R về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với các đối tượng khác đã mua ma túy của T và đối tượng đã bán ma túy cho T do không xác định được nhân thân nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện G không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 173/CT-VKSGL ngày 16 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Ngô Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Ngô Minh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành

án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 04/6/2020.
Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Cho tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy loại Heroine và 01(Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, kích thước (7x6)cm đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Ngân Văn R.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T1.

- Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 800.000 đồng(Tám trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Trong phần Tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai

của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Hồi 18 giờ, ngày 25/5/2020, tại thôn 6, huyện G - Hà Nội, bị cáo Ngô Minh T đã có hành vi Tàng trữ 0.886 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để bán cho các con nghiện để kiếm lợi và đang chuẩn bị bán cho Nguyễn Văn T1 và Ngân Văn R mỗi người 01 gói ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra thu giữ tang vật. Trước đó vào ngày 24/5/2020 và ngày 25/5/2020, Ngô Minh T đã bán ma túy cho Ngân Văn R và Nguyễn Văn T1 mỗi người/1 lần/ 1 ngày, mỗi lần 1 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Tổng số tiền T thu lời bất chính từ việc bán ma túy là 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng. Như vậy, bị cáo đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên. Do đó hành vi của bị cáo Ngô Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được huỷ hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố tình nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho 02 người trở lên. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự- sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời, bị cáo có bà nội là Nguyễn Thị R1 là Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng và có 2 chú ruột là Liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự- sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với số lượng ma túy loại Heroine và 01(Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thắng Long, kích thước (7x6)cm thu giữ của bị cáo cần cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Ngân Văn R và 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T1 liên quan đến hành vi phạm tội nên cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Bị cáo đã bán nhiều lần ma túy và thu lợi từ việc bán ma túy là 800.000 đồng nên buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

* Xử phạt: Bị cáo Ngô Minh T **07**(Bảy) năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 04/6/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong có chữ ký của Ngô Minh T, cán bộ CA xã Đ- CA huyện G, giám định viên. Bên trong phong bì có: 01(Một) gói bằng giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine, còn khối lượng 0,007 gam(Đã trích mẫu giám định 0,008 gam); 08 (Tám) gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng là ma túy

Heroin, tổng khối lượng 0,847 gam(Đã trích mẫu giám định 0,024 gam); 01(Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, kích thước (7x6)cm.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội ngày 22 tháng 10 năm 2020).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2010/0001940 ngày 23/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội.

- Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 800.000 đồng(Tám trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước.

4. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Thu và anh Ngân Văn R có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Thi hành án dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cồ Khắc Đàm